

Số: /KH-UBND

Bình Định, ngày tháng năm 2024

## KẾ HOẠCH

### Cải thiện và nâng cao kết quả “Chỉ số đổi mới sáng tạo cấp địa phương” (Chỉ số PII) của tỉnh Bình Định năm 2024 và trong những năm tiếp theo

Theo Báo cáo của Bộ Khoa học và Công nghệ về kết quả phân tích, đánh giá “Chỉ số đổi mới sáng tạo cấp địa phương” (Chỉ số PII - Provincial Innovation Index) được công bố lần đầu tiên trong năm 2023, tỉnh Bình Định đạt điểm số là 39,42; xếp hạng **23/63** tỉnh, thành phố và xếp thứ **4/14** vùng Bắc Trung Bộ và Duyên hải Trung bộ; với “**5 điểm mạnh**” của tỉnh là: (i) Cạnh tranh bình đẳng; (ii) Chi cho khoa học và công nghệ/GRDP; (iii) Tỷ lệ chi đào tạo lao động trong tổng chi của doanh nghiệp; (iv) Tỷ lệ các dự án đầu tư đang hoạt động trong các cụm công nghiệp và (v) Chính sách thúc đẩy Khoa học công nghệ và Đổi mới sáng tạo phục vụ phát triển kinh tế - xã hội; trong khi đó, “**5 điểm yếu**” của tỉnh bao gồm: (i) Tài chính vi mô/GRDP(%); (ii) Đơn đăng ký nhãn hiệu/1,000 doanh nghiệp; (iii) Chỉ dẫn địa lý đã được cấp giấy chứng nhận bảo hộ/tổng số xã; (iv) Tốc độ giảm nghèo và (v) Chính sách hỗ trợ doanh nghiệp.

Nhằm phát huy các lợi thế (điểm mạnh) và từng bước khắc phục những tồn tại, hạn chế (điểm yếu) nêu trên để góp phần cải thiện, nâng cao kết quả Chỉ số PII của tỉnh Bình Định năm 2024 và những năm tiếp theo, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch tổ chức triển khai các nội dung nhiệm vụ cụ thể như sau:

#### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

**1.** Phân đấu tỉnh Bình Định thuộc nhóm các địa phương duy trì trong nhóm **20 tỉnh/thành phố** dẫn đầu Chỉ số PII và nhóm **3 tỉnh/thành phố** đứng đầu vùng Bắc Trung Bộ và Duyên hải Trung bộ.

**2.** Nâng cao nhận thức và tăng cường trách nhiệm của các cấp, các ngành, nhất là Người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương đối với nhiệm vụ cải thiện, nâng cao Chỉ số PII gắn với phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo của tỉnh.

**3.** Các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp cải thiện, nâng cao kết quả Chỉ số PII đảm bảo tính đồng bộ, liên thông, tương thích với nội dung “Kế hoạch số 16/KH-UBND ngày 29 tháng 1 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 05/01/2024 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2024 trên địa bàn tỉnh Bình Định” và “Kế hoạch số 132/KH-UBND ngày 05 tháng 7 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về Cải thiện, nâng cao kết quả Chỉ số PAPI, Chỉ số SIPAS, Chỉ số PAR INDEX và Chỉ số PCI của tỉnh Bình Định đến năm 2025”.

**4.** Nội dung nhiệm vụ, giải pháp phải bám sát nội hàm của những chỉ số thành phần tương ứng trong Chỉ số PII; gắn với việc phân công rõ trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị liên quan, rõ tiến độ thực hiện và đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ, chủ động trong công tác tổ chức triển khai thực hiện vì nhiệm vụ chung của tỉnh.

## **II. CHỈ TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP**

**1.** Tập trung rà soát các chỉ số thành phần của Chỉ số PII thuộc lĩnh vực ngành, địa phương quản lý; chủ động tham mưu Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành các cơ chế, chính sách, quy định trong phạm vi thẩm quyền để triển khai có hiệu quả ở cấp ngành, địa phương, đơn vị đạt mục tiêu đề ra; thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo phục vụ phát triển kinh tế - xã hội.

**2.** Triển khai các hoạt động tuyên truyền, phổ biến về ý nghĩa, bản chất của Chỉ số PII tới hệ thống chính trị các cấp, các ngành và các tầng lớp nhân dân.

**3.** Tập trung theo dõi, tham mưu, đề xuất và triển khai các giải pháp cải thiện và nâng cao chỉ số của 7 trụ cột, 52 chỉ số thành phần của Chỉ số PII của tỉnh Bình Định, cụ thể như sau:

**3.1.** Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì theo dõi, tham mưu, đề xuất và triển khai các giải pháp cải thiện, nâng cao các nội dung chỉ số thành phần:

- “1.1.1. Ban hành và tổ chức thực hiện chính sách thúc đẩy Khoa học công nghệ và Đổi mới sáng tạo, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội”

- “2.2.1. Nhân lực nghiên cứu và phát triển (toàn thời gian)/10.000 dân”

- “2.2.2. Chi ngân sách địa phương cho khoa học và công nghệ/GRDP”

- “2.2.3. Chi cho nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ (R&D)/GRDP”

- “2.2.4. Số tổ chức khoa học và công nghệ/10.000 dân”

- “5.1.3. Tỷ lệ doanh nghiệp có hoạt động nghiên cứu và phát triển”

- “5.2.1. Hợp tác nghiên cứu giữa tổ chức KH&CN và doanh nghiệp”

- “5.3.2. Tỷ lệ Doanh nghiệp có hoạt động đổi mới sáng tạo”

- “5.3.3. Số doanh nghiệp có chứng chỉ ISO/1000 doanh nghiệp”

- “6.1.1. Đơn đăng ký sáng chế và giải pháp hữu ích/10.000 dân”

- “6.2.1. Đơn đăng ký nhãn hiệu/1000 doanh nghiệp”

- “6.2.2. Đơn đăng ký nhãn hiệu tập thể /10.000 dân”

- “6.2.3. Đơn đăng ký thiết kế kiểu dáng công nghiệp/10.000 dân”

- “6.2.4. Số đơn đăng ký và chỉ dẫn địa lý đã được cấp giấy chứng nhận bảo hộ/tổng số xã”

- “6.3.2. Số doanh nghiệp KH&CN và doanh nghiệp đủ điều kiện là doanh

nghiệp KH&CN/1.000 doanh nghiệp”

- “6.3.3. Tỷ lệ doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo/tổng số doanh nghiệp thành lập mới ở địa phương”

**3.2. Sở Kế hoạch và Đầu tư** chủ trì theo dõi, tham mưu, đề xuất và triển khai các giải pháp cải thiện, nâng cao các nội dung chỉ số thành phần:

- “1.1.3. Chính sách hỗ trợ doanh nghiệp”

- “1.2.1. Chi phí gia nhập thị trường”

- “1.2.2. Tính năng động của chính quyền địa phương”

- “1.2.4. Cạnh tranh bình đẳng”

- “4.1.3. Vốn SXKD bình quân hàng năm của các doanh nghiệp (tỷ đồng)”

- “4.1.4. Giá trị tài sản cố định và đầu tư tài chính dài hạn của các doanh nghiệp (tỷ đồng)”

- “4.2.1. Số doanh nghiệp ngành dịch vụ chuyên môn KH&CN/1.000 doanh nghiệp”

- “4.2.2. Mật độ doanh nghiệp/1.000 dân”

- “4.2.3. Đóng góp vào GDP cả nước (%)”

- “5.3.1. Đầu tư trực tiếp của nước ngoài/GRDP (%)”

- “6.3.1. Số doanh nghiệp mới được thành lập /10.000 dân”

- “7.1.4. Tốc độ tăng năng suất lao động”

- “7.2.3. Thu nhập bình quân đầu người”

- “7.2.4. Chỉ số phát triển con người”

**3.3. Sở Giáo dục và Đào tạo** chủ trì theo dõi, tham mưu, đề xuất và triển khai các giải pháp cải thiện, nâng cao các nội dung chỉ số thành phần:

- “2.1.1. Điểm thi tốt nghiệp THPT trung bình 05 môn học”.

- “2.1.2. Tỷ lệ học sinh trung học tham gia các cuộc thi nghiên cứu khoa học, kỹ thuật trên tổng số học sinh trung học”.

- “2.1.3. Chi cho giáo dục & đào tạo trên bình quân 1 người đi học”.

**3.4. Sở Công Thương** chủ trì theo dõi, tham mưu, đề xuất và triển khai các giải pháp cải thiện, nâng cao các nội dung chỉ số thành phần:

- “3.2.1. Cơ sở hạ tầng cơ bản”

- “5.2.3. Tỷ lệ dự án đầu tư đang hoạt động trong các cụm công nghiệp/1.000 doanh nghiệp ngành chế biến, chế tạo đang hoạt động”

- “7.1.1. Chỉ số sản xuất công nghiệp”.

- “7.1.3. Giá trị xuất khẩu/GRDP (%)”.

**3.5. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn** chủ trì theo dõi, tham mưu, đề

xuất và triển khai các giải pháp cải thiện, nâng cao các nội dung chỉ số thành phần:

- “6.1.2. Đơn đăng ký giống cây trồng/10.000 dân”.
- “7.1.2. Số sản phẩm OCOP 4 sao trở lên/tổng số xã”.

**3.6.** Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì theo dõi, tham mưu, đề xuất và triển khai các giải pháp cải thiện, nâng cao các nội dung chỉ số thành phần:

- “3.1.1. Hạ tầng số”.
- “3.1.2. Quản trị điện tử”.
- “3.2.1. Cơ sở hạ tầng chung”.

**3.7.** Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì theo dõi, tham mưu, đề xuất và triển khai các giải pháp cải thiện, nâng cao chỉ số thành phần “3.2.3. Quản trị môi trường”.

**3.8.** Sở Nội vụ chủ trì theo dõi, tham mưu, đề xuất và triển khai các giải pháp cải thiện, nâng cao các chỉ số thành phần “1.2.3. Cải cách hành chính”.

**3.9.** Sở Tư pháp, Công an tỉnh chủ trì theo dõi, tham mưu, đề xuất và triển khai các giải pháp cải thiện, nâng cao chỉ số thành phần “1.1.2. Thiết chế pháp lý và an ninh trật tự”.

**3.10.** Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì theo dõi, tham mưu, đề xuất và triển khai các giải pháp cải thiện, nâng cao các nội dung chỉ số thành phần:

- “5.1.1. Tỷ lệ chi phí đào tạo lao động/tổng chi của doanh nghiệp (%)”
- “5.1.2. Tỷ lệ lao động từ 15 tuổi trở lên đang làm việc trong nền kinh tế đã qua đào tạo (%)”
- “7.2.1. Tốc độ giảm nghèo”
- “7.2.2. Tỷ lệ lao động từ 15 tuổi trở lên đang làm việc so với tổng dân số địa phương (%)”

**3.11.** Sở Giao thông vận tải chủ trì theo dõi, tham mưu, đề xuất và triển khai các giải pháp cải thiện, nâng cao các chỉ số thành phần “3.2.1. Cơ sở hạ tầng chung”

**3.12.** Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh chủ trì theo dõi, tham mưu, đề xuất và triển khai các giải pháp cải thiện, nâng cao các nội dung chỉ số thành phần:

- “3.2.1. Cơ sở hạ tầng chung”
- “3.2.2. Tỷ lệ đất công nghiệp đã được xây dựng kết cấu hạ tầng (%)”
- “5.2.2. Tỷ lệ dự án đầu tư đang hoạt động trong các khu công nghiệp/1.000 doanh nghiệp”

**3.13.** Ngân hàng nhà nước Việt Nam chi nhánh Bình Định chủ trì theo dõi, tham mưu, đề xuất và triển khai các giải pháp cải thiện, nâng cao chỉ số thành phần “4.1.1. Tín dụng cho khu vực tư nhân/1.000 lao động (tỷ đồng)”.

**3.14.** Ngân hàng Chính sách xã hội - Chi nhánh Bình Định chủ trì theo dõi,

tham mưu, đề xuất và triển khai các giải pháp cải thiện, nâng cao chỉ số thành phần “4.1.2. Tài chính vi mô/GRDP (%)”.

**3.15.** Cục Thống kê tỉnh Bình Định phối hợp, theo dõi, báo cáo các số liệu:

- “4.2.3. Đóng góp trong GRDP cả nước”
- “7.1.3. Giá trị xuất khẩu/GRDP”
- “7.1.4. Tốc độ tăng năng suất lao động”
- “7.2.3. Thu nhập bình quân đầu người”
- “7.2.4. Phát triển con người”.

*(Chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp và phân công trách nhiệm thực hiện cho từng chỉ số thành phần tại Phụ lục kèm theo Kế hoạch này)*

### **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **1. Sở Khoa học và Công nghệ**

- Làm đầu mối tổng hợp, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị liên quan thu thập đầy đủ số liệu và tài liệu minh chứng (đối với 13/52 chỉ số do địa phương trực tiếp cung cấp số liệu) để phục vụ tính toán Chỉ số PII của tỉnh hàng năm đảm bảo theo yêu cầu của Bộ Khoa học và Công nghệ.

- Theo dõi, đôn đốc, đánh giá việc triển khai Kế hoạch này và **hướng dẫn** các cơ quan, đơn vị, địa phương báo cáo tình hình, kết quả thực hiện theo quy định. Tổng hợp, báo cáo định kỳ cho Ban Chỉ đạo Cải cách hành chính, Chuyển đổi số và Đề án 06 tỉnh Bình Định theo quy định tại Điều 9 “Quy chế tổ chức hoạt động của Ban Chỉ đạo” ban hành kèm theo Quyết định số 76/QĐ-BCĐ ngày 21 tháng 5 năm 2024 của Trưởng Ban Chỉ đạo hoặc báo cáo đột xuất khi cần thiết.

- Tham mưu, đề xuất việc tổ chức học tập kinh nghiệm về cải thiện, nâng cao kết quả Chỉ số PII tại một số tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ và các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan đề xuất việc khen thưởng những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc, nổi trội có đóng góp thực chất, đáng kể cho việc cải thiện, nâng cao kết quả Chỉ số PII của tỉnh.

#### **2. Sở Tài chính**

Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ tham mưu, đề xuất việc bố trí kinh phí cho việc tổ chức triển khai các nội dung nhiệm vụ của Kế hoạch đảm bảo theo quy định của pháp luật hiện hành.

#### **3. Sở Nội vụ**

Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ thẩm định, đề xuất các cấp thẩm quyền khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong triển khai thực hiện Kế hoạch này.

#### **4. Các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh:**

- Chủ động tìm hiểu nội dung, ý nghĩa nguồn dữ liệu, phương pháp tính toán của từng nội dung chỉ số thành phần trong Chỉ số PII.

- Căn cứ nhiệm vụ được giao có trách nhiệm tổ chức thực hiện tốt Kế hoạch này. Chủ động đề xuất các nhiệm vụ, giải pháp để nâng cao, cải thiện giá trị của các chỉ số thành phần, góp phần nâng cao Chỉ số PII và vị trí xếp hạng của tỉnh. Phối hợp với đơn vị chủ trì thực hiện tốt nhiệm vụ.

- Thực hiện việc báo cáo tình hình, kết quả triển khai thực hiện các nhiệm vụ được phân công tại Kế hoạch này theo hướng dẫn của Sở Khoa học và Công nghệ.

**5. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các hội, đoàn thể cấp tỉnh, các trường đại học, cao đẳng, các tổ chức, doanh nghiệp khoa học – công nghệ trên địa bàn tỉnh tích cực phối hợp thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền về nội dung Chỉ số PII gắn với kết quả thực hiện các hoạt động đổi mới sáng tạo của tỉnh; chủ động tham gia đề xuất (thông qua Sở Khoa học và Công nghệ) các nhiệm vụ, giải pháp cải thiện, nâng cao kết quả, vị trí xếp hạng Chỉ số PII của tỉnh trong thời gian tới.**

Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương, tổ chức, cá nhân có liên quan phối hợp tổ chức triển khai thực hiện./.

#### **Nơi nhận:**

- Bộ Khoa học và Công nghệ;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- BCĐ CCHC, CDS và ĐA 06 của tỉnh;
- Các cơ quan thuộc UBND tỉnh;
- Các cơ quan TW trên địa bàn tỉnh;
- Đài PT&TH tỉnh, Báo Bình Định;
- UBND các huyện, TX, TP;
- NH NNVN chi nhánh tỉnh, NH CSXH tỉnh;
- Các doanh nghiệp KHCN trên địa bàn tỉnh
- Các Trường ĐH, CĐ trên địa bàn tỉnh;
- LĐ, CV VP UBND tỉnh;
- THCB, HTCT, PVHCC;
- Tổ CCHC của VP UBND tỉnh;
- UBND các xã, phường, thị trấn;
- Lưu: VT, KSTT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Lâm Hải Giang**

## PHỤ LỤC

**Chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp và phân công trách nhiệm thực hiện cho từng chỉ số thành phần trong Chỉ số PII**

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số: KH-UBND ngày / /2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

Chỉ số thành phần	Mã chỉ số	Hiện trạng/ Mục tiêu 2024	Cơ quan phụ trách chính	Cơ quan phối hợp	Giải pháp thực hiện cải thiện, nâng cao các chỉ số thành phần	Ghi chú
<b>Trụ cột 1. Thể chế</b>		- Xếp hạng: 05/63. - Cần duy trì và nâng cao				
<b>1.1. Môi trường chính sách</b>		- Xếp hạng: 09/63. - Cần duy trì và nâng cao				
1.1.1. Chỉ số Chính sách thúc đẩy KHCN&ĐMST phục vụ phát triển KT- XH	1	- Xếp hạng: 06/63. - Cần duy trì và nâng cao	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, đơn vị liên quan	Nghiên cứu tham mưu cho tỉnh ban hành các chủ trương, chính sách thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ tổng hợp
1.1.2. Thiết chế pháp lý và an ninh trật tự (là chỉ số thành phần thuộc Chỉ số Năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI))	2	- Xếp hạng: 09/63. - Cần duy trì và nâng cao	Sở Tư pháp	Toà án nhân dân tỉnh; Công an tỉnh	Tăng cường triển khai các giải pháp nâng cao các chỉ số thành phần thuộc PCI theo Kế hoạch của tỉnh.	

Chỉ số thành phần	Mã chỉ số	Hiện trạng/ Mục tiêu 2024	Cơ quan phụ trách chính	Cơ quan phối hợp	Giải pháp thực hiện cải thiện, nâng cao các chỉ số thành phần	Ghi chú
1.1.3. Chính sách hỗ trợ doanh nghiệp (là chỉ số thành phần thuộc chỉ số PCI)	3	- Xếp hạng: 53/63. - Cần cải thiện mạnh	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Sở Công Thương, Ngân hàng nhà nước chi nhánh tỉnh Bình Định	Tăng cường triển khai có hiệu quả chính sách hỗ trợ doanh nghiệp	
<b>1.2. Môi trường kinh doanh</b>		- Xếp hạng: 09/63. - Cần duy trì và nâng cao				
1.2.1. Chi phí gia nhập thị trường (là chỉ số thành phần thuộc Chỉ số PCI)	4	- Xếp hạng: 11/63. - Cần duy trì và nâng cao	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, đơn vị có liên quan	Tăng cường triển khai các giải pháp nâng cao các chỉ số thành phần thuộc PCI theo Kế hoạch của tỉnh	
1.2.2. Tính năng động và tiên phong của chính quyền địa phương (là chỉ số thành phần thuộc Chỉ số PCI)	5	- Xếp hạng: 22/63. - Cần cải thiện				
1.2.3. Cải cách hành chính (là chỉ số Cải cách hành chính cấp tỉnh (PAR Index) được công bố hàng năm)	6	- Xếp hạng: 33/63. - Cần cải thiện	Sở Nội	Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, đơn vị có liên quan	Tăng cường triển khai các giải pháp nâng cao các chỉ số thành phần thuộc CCHC theo Kế hoạch của tỉnh	



Chỉ số thành phần	Mã chỉ số	Hiện trạng/ Mục tiêu 2024	Cơ quan phụ trách chính	Cơ quan phối hợp	Giải pháp thực hiện cải thiện, nâng cao các chỉ số thành phần	Ghi chú
1.2.4. Cạnh tranh bình đẳng (là chỉ số thành phần thuộc chỉ số PCI)	7	- Xếp hạng: 1/63. - Cần giữ vững	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, đơn vị liên quan	Tăng cường triển khai các giải pháp nâng cao các chỉ số thành phần thuộc PCI theo Kế hoạch của tỉnh	
<b>Trụ cột 2. Vốn con người và Nghiên cứu và phát triển</b>		- Xếp hạng: 44/63 - Cần cải thiện				
<b>2.1. Giáo dục</b>		- Xếp hạng: 44/63. - Cần cải thiện				
2.1.1. Điểm trung bình thi tốt nghiệp THPT	8	- Xếp hạng: 26/63. - Cần cải thiện	Sở Giáo dục và Đào tạo	UBND cấp huyện, Liên hiệp các Hội KHKT tỉnh	Tăng cường các giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục, tổ chức đa dạng các cuộc nghiên cứu Khoa học và Kỹ thuật cho học sinh THCS, THPT trong tỉnh	
2.1.2. Tỷ lệ HSTH tham gia các cuộc thi nghiên cứu KH&KT (%)	9	- Xếp hạng: 50/63. - Cần cải thiện				
2.1.3. Chi cho GD&ĐT bình quân 1 người đi học (triệu đồng)	10	- Xếp hạng: 35/63. - Cần cải thiện	Sở Giáo dục và Đào tạo	Sở Tài chính	- Sở Tài chính: tham mưu nguồn kinh phí chi Giáo dục và Đào tạo từ ngân sách địa phương. - Sở Giáo dục và Đào tạo: tham mưu, rà soát, tổng hợp, phân tích số liệu hàng năm	Sở Giáo dục và Đào tạo tổng hợp
<b>2.2. Nghiên cứu và phát triển</b>		- Xếp hạng: 11/63.				

Chỉ số thành phần	Mã chỉ số	Hiện trạng/ Mục tiêu 2024	Cơ quan phụ trách chính	Cơ quan phối hợp	Giải pháp thực hiện cải thiện, nâng cao các chỉ số thành phần	Ghi chú
		- Cần duy trì và nâng cao				
2.2.1. Nhân lực nghiên cứu và phát triển/10.000 dân	11	- Xếp hạng: 24/63. - Cần cải thiện	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành và đơn vị có liên quan (Trường đại học, cao đẳng, các tổ chức khoa học – công nghệ, ...)	Tham mưu công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức tham gia trực tiếp vào các hoạt động nghiên cứu và phát triển trong cơ quan, tổ chức	Sở Khoa học và Công nghệ tổng hợp
2.2.2. Tỷ lệ chi cho khoa học và công nghệ từ ngân sách địa phương/GRDP	12	- Xếp hạng: 04/63. - Cần duy trì và nâng cao	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư; Cục Thống kê tỉnh	- Sở Khoa học và Công nghệ: tham mưu, đề xuất nhiệm vụ sử dụng nguồn kinh phí khoa học – công nghệ. - Sở Tài chính: tham mưu nguồn kinh phí chi khoa học và công nghệ từ ngân sách địa phương: Chi thường xuyên (sự nghiệp). - Sở Kế hoạch và Đầu tư: tham mưu nguồn kinh phí chi khoa học và công nghệ từ ngân sách địa phương: Chi đầu tư phát triển.	Sở Khoa học và Công nghệ tổng hợp
2.2.3. Chi nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ/GRDP (%)	13	- Xếp hạng: 15/63. - Cần duy trì và nâng cao				
2.2.4. Số tổ chức KH&CN/10.000 dân	14	- Xếp hạng: 48/63. - Cần cải thiện	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, đơn vị có liên quan	Tham mưu phát triển các tổ chức Khoa học và Công nghệ thực hiện các nhiệm vụ nghiên cứu khoa học, nghiên cứu triển khai và phát triển	

Chỉ số thành phần	Mã chỉ số	Hiện trạng/ Mục tiêu 2024	Cơ quan phụ trách chính	Cơ quan phối hợp	Giải pháp thực hiện cải thiện, nâng cao các chỉ số thành phần	Ghi chú
					công nghệ, các hoạt động dịch vụ khoa học và công nghệ	
<b>Trụ cột 3. Cơ sở hạ tầng</b>		- Xếp hạng: 33/63. - Cần cải thiện				
<b>3.1. Hạ tầng ICT</b>		- Xếp hạng: 36/63. - Cần cải thiện				
3.1.1. Hạ tầng số (là chỉ số thành phần thuộc chỉ số Chuyển đổi số DTI)	15	- Xếp hạng: 07/63. - Cần duy trì và nâng cao	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, đơn vị có liên quan	Tham mưu thực hiện nâng cao các thành phần thuộc Chỉ số Chuyển đổi số (DTI) do Bộ Thông tin và Truyền thông xây dựng và công bố	
3.1.2. Quản trị điện tử (chỉ số thành phần thuộc Chỉ số Hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI))	16	- Xếp hạng: 44/63. - Cần cải thiện mạnh	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, đơn vị có liên quan	Tham mưu thực hiện nâng cao các thành phần thuộc chỉ số PAPI của tỉnh	
<b>3.2. Cơ sở hạ tầng chung và môi trường sinh thái</b>		- Xếp hạng: 25/63. - Cần cải thiện				
3.2.1. Cơ sở hạ tầng chung	17	- Xếp hạng: 13/63 Cần duy trì và nâng cao	Sở Xây dựng	Sở Giao thông vận tải; Sở Thông tin và Truyền thông; Ban Quản	Tham mưu triển khai các giải pháp để cải thiện chỉ số	

Chỉ số thành phần	Mã chỉ số	Hiện trạng/ Mục tiêu 2024	Cơ quan phụ trách chính	Cơ quan phối hợp	Giải pháp thực hiện cải thiện, nâng cao các chỉ số thành phần	Ghi chú
				lý khu kinh tế; Sở Công Thương; UBND cấp huyện, đơn vị có liên quan		
3.2.2. Tỷ lệ diện tích đất công nghiệp đã được xây dựng kết cấu hạ tầng của các khu công nghiệp trên tổng diện tích đất công nghiệp theo quy hoạch của các khu công nghiệp	18	- Xếp hạng: 35/63. - Cần cải thiện	Ban Quản lý khu kinh tế tỉnh	Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, đơn vị có liên quan	Tham mưu, triển khai các giải pháp phát triển, tạo môi trường thuận lợi thu hút, tập trung liên kết các doanh nghiệp sản xuất kinh doanh trong các khu công nghiệp	
3.2.3. Quản trị môi trường (là chỉ số thành phần thuộc Chỉ số PAPI)	19	- Xếp hạng: 39/63. - Cần cải thiện	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, đơn vị có liên quan	Tiếp tục triển khai các giải pháp nâng cao chỉ số PAPI của tỉnh	
<b>Trụ cột 4. Trình độ phát triển của thị trường</b>		- Xếp hạng: 39/63. - Cần cải thiện				
<b>4.1. Tài chính và đầu tư</b>		- Xếp hạng: 43/63. - Cần cải thiện				

Chỉ số thành phần	Mã chỉ số	Hiện trạng/ Mục tiêu 2024	Cơ quan phụ trách chính	Cơ quan phối hợp	Giải pháp thực hiện cải thiện, nâng cao các chỉ số thành phần	Ghi chú
4.1.1. Tín dụng cho khu vực tư nhân/1000 lao động	20	- Xếp hạng: 36/63. - Cần cải thiện	Ngân hàng nhà nước chi nhánh tỉnh Bình Định	các ngân hàng trên địa bàn tỉnh	Tham mưu triển khai các giải pháp liên quan đến tín dụng ở địa phương phục vụ sản xuất - kinh doanh nhằm giúp các doanh nghiệp, người dân dễ dàng tiếp cận các nguồn tín dụng	
4.1.2. Vay tài chính vi mô/GRDP (%)	21	- Xếp hạng: 50/63. - Cần cải thiện mạnh	Ngân hàng Chính sách xã hội chi nhánh tỉnh Bình Định			
4.1.3. Vốn sản xuất kinh doanh bình quân hàng năm của các doanh nghiệp đang hoạt động có kết quả sản xuất kinh doanh	22	- Xếp hạng: 39/63. - Cần cải thiện	- Sở Kế hoạch và Đầu tư; - Cục Thống kê tỉnh	Các doanh nghiệp trong tỉnh	- Sở Kế hoạch và Đầu tư: tham mưu triển khai các giải pháp hỗ trợ doanh nghiệp. - Cục Thống kê tỉnh: tham mưu rà soát, tổng hợp, phân tích số liệu hàng năm.	Cục Thống kê tỉnh tổng hợp
4.1.4. Giá trị tài sản cố định và đầu tư tài chính dài hạn của các doanh nghiệp đang hoạt động	23	- Xếp hạng: 37/63. - Cần cải thiện				
<b>4.2. Dịch vụ hỗ trợ</b>		- Xếp hạng: 30/63. - Cần cải thiện				
4.2.1. Số doanh nghiệp ngành dịch vụ chuyên môn KH&CN/1000 doanh nghiệp	24	- Xếp hạng: 30/63. - Cần cải thiện	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Sở Khoa học và Công nghệ; Cục Thống kê tỉnh	- Sở KH&ĐT, Sở KH&CN: tham mưu triển khai các giải pháp hỗ trợ, phát triển doanh nghiệp, doanh nghiệp khoa học và công nghệ;	Cục Thống kê tỉnh tổng hợp

Chỉ số thành phần	Mã chỉ số	Hiện trạng/ Mục tiêu 2024	Cơ quan phụ trách chính	Cơ quan phối hợp	Giải pháp thực hiện cải thiện, nâng cao các chỉ số thành phần	Ghi chú
					- Cục Thống kê tỉnh: tham mưu rà soát, tổng hợp, phân tích số liệu hàng năm	
4.2.2. Mật độ doanh nghiệp/1000 dân	25	- Xếp hạng: 21/63. - Cần cải thiện	- Sở Kế hoạch và Đầu tư; - Cục Thống kê tỉnh	Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, đơn vị có liên quan	- Sở Kế hoạch và Đầu tư: tham mưu triển khai các giải pháp hỗ trợ, phát triển doanh nghiệp. - Cục Thống kê tỉnh: tham mưu rà soát, tổng hợp, phân tích số liệu hàng năm.	Cục Thống kê tỉnh tổng hợp
4.2.3. Đóng góp trong GDP cả nước (%)	26	- Xếp hạng: 48/63. - Cần cải thiện	Cục Thống kê tỉnh	Sở Kế hoạch và Đầu tư	- Sở Kế hoạch và Đầu tư: tham mưu triển khai các giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp, cải thiện đầu tư môi trường kinh doanh, đẩy mạnh các ngành kinh tế mũi nhọn của tỉnh... - Cục Thống kê tỉnh: tham mưu rà soát, tổng hợp, phân tích số liệu hàng năm	Cục Thống kê tỉnh tổng hợp
<b>Trụ cột 5. Trình độ phát triển của doanh nghiệp</b>		- Xếp hạng: 23/63. - Cần cải thiện				
<b>5.1. Lao động có tri thức</b>		- Xếp hạng: 14/63.				

Chỉ số thành phần	Mã chỉ số	Hiện trạng/ Mục tiêu 2024	Cơ quan phụ trách chính	Cơ quan phối hợp	Giải pháp thực hiện cải thiện, nâng cao các chỉ số thành phần	Ghi chú
		- Cần duy trì và nâng cao				
5.1.1. Tỷ lệ chi đào tạo lao động/ tổng chi của doanh nghiệp (là chỉ số thành phần thuộc Chỉ số PCI)	27	- Xếp hạng: 05/63. - Cần duy trì và nâng cao	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, đơn vị có liên quan	Tham mưu triển khai các giải pháp nâng cao các chỉ số thành phần thuộc PCI theo Kế hoạch của tỉnh	
5.1.2. Tỷ lệ lao động từ 15 tuổi trở lên đang làm việc trong nền kinh tế đã qua đào tạo	28	- Xếp hạng: 14/63. - Cần duy trì và nâng cao	- Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; - Cục Thống kê tỉnh	Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, đơn vị có liên quan	- Sở Lao động - Thương binh và Xã hội: tham mưu nâng cao tỷ lệ số lao động đang làm việc đã qua đào tạo với tổng số lao động đang làm việc. - Cục Thống kê tỉnh: tham mưu rà soát, tổng hợp, phân tích số liệu hàng năm.	Cục Thống kê tỉnh tổng hợp
5.1.3. Tỷ lệ doanh nghiệp có hoạt động NC&PT	29	- Xếp hạng: 21/63. - Cần cải thiện	- Sở Khoa học và Công nghệ; - Cục Thống kê tỉnh	Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, đơn vị có liên quan	- Sở Khoa học và Công nghệ: tham mưu các giải pháp phát triển các tổ chức khoa học và công nghệ thực hiện các nhiệm vụ nghiên cứu khoa học, nghiên cứu triển khai và phát triển công nghệ, các hoạt động dịch vụ khoa học và công nghệ. - Cục Thống kê tỉnh: tham mưu rà soát, tổng hợp, phân tích số liệu hàng năm.	
<b>5.2. Liên kết sáng tạo</b>		- Xếp hạng: 16/63.				

Chỉ số thành phần	Mã chỉ số	Hiện trạng/ Mục tiêu 2024	Cơ quan phụ trách chính	Cơ quan phối hợp	Giải pháp thực hiện cải thiện, nâng cao các chỉ số thành phần	Ghi chú
		- Cần duy trì và nâng cao				
5.2.1. Hợp tác nghiên cứu giữa tổ chức KH&CN và doanh nghiệp	30	- Xếp hạng: 48/63. - Cần cải thiện	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, đơn vị có liên quan	Triển khai các Chương trình hợp tác giữa tổ chức khoa học và công nghệ, các nhiệm vụ nghiên cứu khoa học, nghiên cứu triển khai và phát triển công nghệ, các hoạt động dịch vụ khoa học và công nghệ	
5.2.2. Tỷ lệ các dự án đầu tư đang sản xuất kinh doanh trong các khu công nghiệp/ tổng số doanh nghiệp đang hoạt động của địa phương	31	- Xếp hạng: 11/63. - Cần duy trì và nâng cao	Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh	Sở Công Thương, UBND cấp huyện, đơn vị có liên quan	Tham mưu triển khai các giải pháp phát triển, tạo môi trường thuận lợi thu hút, tập trung liên kết các doanh nghiệp sản xuất kinh doanh trong các khu công nghiệp	
5.2.3. Tỷ lệ các dự án đầu tư trong các cụm công nghiệp trên tổng số doanh nghiệp đang hoạt động trên địa bàn địa phương	32	- Xếp hạng: 06/63. - Cần duy trì và nâng cao	Sở Công Thương	Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh	Tham mưu triển khai các giải pháp phát triển, tạo môi trường thuận lợi thu hút, tập trung liên kết các doanh nghiệp sản xuất kinh doanh trong các cụm công nghiệp	
<b>5.3. Hấp thu tri thức</b>		- Xếp hạng: 35/63. - Cần cải thiện				
5.3.1. Đầu tư trực tiếp của nước ngoài/GRDP	33	- Xếp hạng: 33/63.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh, UBND cấp	Tham mưu triển khai các giải pháp phát triển, tạo môi trường thuận lợi, xúc tiến đầu tư và quảng bá hình	



Chỉ số thành phần	Mã chỉ số	Hiện trạng/ Mục tiêu 2024	Cơ quan phụ trách chính	Cơ quan phối hợp	Giải pháp thực hiện cải thiện, nâng cao các chỉ số thành phần	Ghi chú
		- Cần cải thiện		huyện, đơn vị có liên quan	ảnh quốc gia,... thúc đẩy phát triển kinh tế-xã hội của tỉnh	
5.3.2. Tỷ lệ doanh nghiệp có hoạt động ĐMST	34	- Xếp hạng: 19/63. - Cần duy trì và nâng cao	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành và UBND cấp huyện đơn vị liên quan	- Các sở: Khoa học và Công nghệ, Kế hoạch và Đầu tư: tham mưu triển khai hướng dẫn các doanh nghiệp các hoạt động khởi nghiệp sáng tạo. - Cục Thống kê tỉnh: tham mưu rà soát, tổng hợp, phân tích số liệu hàng năm.	
5.3.3. Doanh nghiệp có chứng chỉ ISO/tổng số doanh nghiệp của địa phương	35	- Xếp hạng: 47/63. - Cần cải thiện	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành và UBND cấp huyện, đơn vị liên quan	Đẩy mạnh tuyên truyền, hướng dẫn, tư vấn, hỗ trợ doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh về xây dựng, áp dụng và chứng nhận hệ thống quản lý tiên tiến của doanh nghiệp.	
<b>Trụ cột 6. Sản phẩm tri thức, sáng tạo và công nghệ</b>		- Xếp hạng: 29/63. - Cần cải thiện				
<b>6.1. Sáng tạo tri thức</b>		- Xếp hạng: 26/63. - Cần cải thiện				
6.1.1. Đơn đăng ký bảo hộ sáng chế và giải pháp hữu ích/10.000 dân	36	- Xếp hạng: 47/63. - Cần cải thiện	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành và UBND	Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về sáng chế và giải pháp hữu ích, khuyến khích	

Chỉ số thành phần	Mã chỉ số	Hiện trạng/ Mục tiêu 2024	Cơ quan phụ trách chính	Cơ quan phối hợp	Giải pháp thực hiện cải thiện, nâng cao các chỉ số thành phần	Ghi chú
				cấp huyện, đơn vị liên quan	các tổ chức, cá nhân đăng ký bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ	
6.1.2. Đơn đăng kí giống cây trồng/10.000 dân	37	- Xếp hạng: 15/63. - Cần duy trì và nâng cao	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các sở, ban, ngành và UBND cấp huyện, đơn vị liên quan	Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật qua các phương tiện thông tin đại chúng các quy định pháp luật về bảo hộ giống cây trồng... đến các tổ chức, cá nhân	
<b>6.2. Tài sản vô hình</b>		- Xếp hạng: 51/63. - Cần cải thiện				
6.2.1. Đơn đăng kí nhãn hiệu/1.000 doanh nghiệp	38	- Xếp hạng: 51/63. - Cần cải thiện mạnh				
6.2.2. Đơn đăng kí nhãn hiệu tập thể/10.000 dân	39	- Xếp hạng: 19/63. - Cần duy trì và nâng cao	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành và UBND cấp huyện, đơn vị liên quan	Tăng cường công tác tuyên truyền, hướng dẫn các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp đăng ký sở hữu công nghiệp	
6.2.3. Đơn đăng kí kiểu dáng công nghiệp/10.000 dân	40	- Xếp hạng: 32/63. - Cần cải thiện				
6.2.4. Số lượng chỉ dẫn địa lí đã được cấp giấy chứng nhận bảo hộ (**)	41	- Xếp hạng: 60/63.				

Chỉ số thành phần	Mã chỉ số	Hiện trạng/ Mục tiêu 2024	Cơ quan phụ trách chính	Cơ quan phối hợp	Giải pháp thực hiện cải thiện, nâng cao các chỉ số thành phần	Ghi chú
		- Cần cải thiện mạnh				
<b>6.3. Lan tỏa tri thức</b>		- Xếp hạng: 11/63. - Cần duy trì và nâng cao				
6.3.1. Số doanh nghiệp mới thành lập/10.000 dân	42	- Xếp hạng: 23/63. - Cần cải thiện	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Cục Thống kê tỉnh, UBND cấp huyện, đơn vị liên quan	Tham mưu ban hành và triển khai có hiệu quả các giải pháp hỗ trợ doanh nghiệp	
6.3.2. Số doanh nghiệp KH&CN và doanh nghiệp đủ điều kiện là doanh nghiệp KH&CN/1000 doanh nghiệp	43	- Xếp hạng: 22/63. - Cần cải thiện	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện	Tiếp tục rà soát, tham mưu xây dựng cơ chế, chính sách tạo động lực cạnh tranh để thúc đẩy doanh nghiệp tham gia thị trường KH&CN; phát triển, tăng số lượng doanh nghiệp khoa học và công nghệ	
6.3.3. Tỷ lệ doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo/tổng số doanh nghiệp mới thành lập ở địa phương	44	- Xếp hạng: 8/63. - Cần duy trì và nâng cao	Sở Khoa học và Công nghệ	Tỉnh đoàn, Liên hiệp các hội KH&KT tỉnh; UBND cấp huyện; các đơn vị liên quan	Tham mưu triển khai hướng dẫn các doanh nghiệp các hoạt động khởi nghiệp sáng tạo	
<b>Trụ cột 7. Tác động</b>		- Xếp hạng: 34/63.				

Chỉ số thành phần	Mã chỉ số	Hiện trạng/ Mục tiêu 2024	Cơ quan phụ trách chính	Cơ quan phối hợp	Giải pháp thực hiện cải thiện, nâng cao các chỉ số thành phần	Ghi chú
		- Cần cải thiện				
<b>7.1. Tác động đến sản xuất – kinh doanh</b>		- Xếp hạng: 31/63. - Cần cải thiện				
7.1.1. Chỉ số sản xuất công nghiệp	45	- Xếp hạng: 31/63. - Cần cải thiện	Sở Công Thương	Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, đơn vị có liên quan	Tham mưu, triển khai các giải pháp hỗ trợ phát triển sản xuất công nghiệp, phát triển dịch vụ logistics	
7.1.2. Số lượng sản phẩm OCOP/tổng số đơn vị hành chính cấp xã	46	- Xếp hạng: 22/63. - Cần cải thiện	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, đơn vị có liên quan	Tham mưu các giải pháp hỗ trợ tổ chức, cá nhân phát triển các sản phẩm OCOP 4 sao trở lên	
7.1.3. Giá trị xuất khẩu/GRDP	47	- Xếp hạng: 20/63. - Cần duy trì và nâng cao	Sở Công thương	Cục Thống kê tỉnh	Tham mưu giải pháp nâng cao chỉ số	Cục Thống kê tỉnh cung cấp số liệu
7.1.4. Tốc độ tăng năng suất lao động	48	- Xếp hạng: 32/63. - Cần cải thiện	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các sở, ban, ngành; UBND các địa phương.	Tham mưu giải pháp nâng cao chỉ số	Cục Thống kê tỉnh cung cấp số liệu
<b>7.2. Tác động đến kinh tế - xã hội</b>		- Xếp hạng: 34/63 - Cần cải thiện				
7.2.1. Tốc độ giảm nghèo	49	- Xếp hạng: 52/63.	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Cục Thống kê tỉnh, UBND cấp	Tham mưu giải pháp triển khai các chính sách giảm nghèo, an sinh xã hội	

<b>Chỉ số thành phần</b>	<b>Mã chỉ số</b>	<b>Hiện trạng/ Mục tiêu 2024</b>	<b>Cơ quan phụ trách chính</b>	<b>Cơ quan phối hợp</b>	<b>Giải pháp thực hiện cải thiện, nâng cao các chỉ số thành phần</b>	<b>Ghi chú</b>
		- Cần cải thiện mạnh		huyện; các đơn vị liên quan		
7.2.2. Tỷ lệ lao động từ 15 tuổi trở lên đang làm việc so với tổng dân số địa phương	50	- Xếp hạng: 15/63. - Cần duy trì và nâng cao	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Cục Thống kê tỉnh, UBND cấp huyện; các đơn vị liên quan	Tăng cường giải pháp nâng cao tỷ lệ lao động có việc làm trong nền kinh tế/tổng số dân	
7.2.3. Thu nhập bình quân đầu người	51	- Xếp hạng: 32/63. - Cần cải thiện	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Cục Thống kê tỉnh	Tham mưu các giải pháp để nâng cao chỉ số	
7.2.4. Phát triển con người	52	- Xếp hạng: 26/63. - Cần cải thiện	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Sở Y tế; Cục Thống kê tỉnh	Tham mưu giải pháp nâng cao chỉ số	Cục Thống kê tỉnh cung cấp số liệu